

và xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều.

Điều 15. Thanh tra chuyên ngành về đê điều theo Điều 30 của Pháp lệnh Đê điều được quy định như sau:

1. Nhiệm vụ của Thanh tra đê điều:

a) Thanh tra việc thực hiện pháp luật về đê điều, pháp luật về phòng, chống lụt, bão.

b) Thanh tra việc lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, phương án xây dựng, tu bổ quản lý, bảo vệ, sử dụng đê điều và hộ đê.

c) Thanh tra việc quản lý, sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão.

d) Thanh tra việc cấp, thu hồi và thực hiện nội dung quy định trong giấy phép hoặc văn bản thỏa thuận đối với các hoạt động liên quan đến an toàn đê điều, thoát lũ.

đ) Thanh tra việc quản lý, vận hành và bảo vệ các công trình điều tiết lũ, phân lũ, chậm lũ, thoát lũ và các công trình khác có liên quan đến an toàn của đê điều.

e) Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về đê điều.

2. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra chuyên ngành về đê điều.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Nghị định này thay thế Nghị định số 429/HĐBT ngày 15 tháng 12 năm 1990 của Hội đồng Bộ trưởng hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Đê điều năm 1989.

Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 17. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

NGHỊ QUYẾT số 15/2003/NQ-CP
ngày 29/12/2003 phiên họp
Chính phủ thường kỳ tháng
12 năm 2003.

Trong hai ngày 24 và 25 tháng 12 năm 2003, tại thành phố Hồ Chí Minh, Chính

phủ họp phiên thường kỳ tháng 12 năm 2003, bàn và quyết nghị các vấn đề sau:

1. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin trình Chiến lược phát triển thông tin đến năm 2010.

Trong những năm qua, công tác thông tin của nước ta có bước phát triển mạnh mẽ về cả nội dung, hình thức và cơ sở hạ tầng thông tin; đáp ứng nhu cầu nâng cao dân trí và ngày càng có vị trí quan trọng trong đời sống chính trị, xã hội. Thông tin không chỉ là công cụ phục vụ sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, mà còn là diễn đàn của các tầng lớp nhân dân; góp phần mở rộng giao lưu quốc tế, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế; đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai trái, các luận điểm xuyên tạc của các thế lực thù địch. Tuy vậy, đến nay, việc phát triển thông tin ở nước ta vẫn còn trong tình trạng mất cân đối, vừa trùng chéo, trùng lặp về nội dung, vừa phân bố không đều, thiếu hụt ở một số lĩnh vực và địa bàn; tính hai chiều của thông tin chưa được phát huy đầy đủ. Trong chừng mực nhất định, thông tin còn bị tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường; không phù hợp với định hướng tư tưởng chính trị, truyền thống văn hóa của dân tộc, làm lộ bí mật quốc gia. Thông tin cho nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi còn nhiều hạn chế.

Chính phủ xác định, hoạt động thông tin phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng,

quản lý của Nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật. Từ nay đến năm 2010, công tác thông tin phải có bước phát triển mạnh, cân đối, có lộ trình cụ thể; phải sắp xếp hợp lý mạng lưới, đồng thời tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có để hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ chính trị; thông tin phải đi trước một bước, gắn chặt và phục vụ cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội với mục tiêu cơ bản là công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế. Thông tin phải có tác dụng giáo dục, nhân rộng các gương tốt, việc tốt và tính nhân văn, nhân cách của con người Việt Nam.

Giao Bộ Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, tiếp tục hoàn chỉnh Chiến lược Phát triển thông tin theo các yêu cầu trên; đồng thời xây dựng Đề án quy hoạch hệ thống phát thanh và truyền hình, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trình Bộ Chính trị.

2. Chính phủ nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ trình Đề án Nâng cao chất lượng các dự án luật, pháp lệnh do Chính phủ chuẩn bị, trình Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trong những năm gần đây, Chính phủ và các Bộ, ngành đã có nhiều cố gắng trong công tác xây dựng các dự án luật, pháp lệnh trình Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, góp phần quan

trọng vào việc phát triển và không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật của Nhà nước. Tuy vậy, trong giai đoạn hiện nay, đứng trước yêu cầu của việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm hội nhập kinh tế quốc tế, công tác này vẫn cần được tiếp tục cải tiến để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng và tính đồng bộ của các dự án luật, pháp lệnh. Vì vậy, việc đổi mới quy trình và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Bộ trưởng trong việc soạn thảo, thẩm định, thẩm tra các dự án luật, pháp lệnh; đồng thời tăng cường năng lực của các tổ chức pháp chế và chuyên ngành trực tiếp giúp việc Bộ trưởng trong việc xây dựng các dự án luật, pháp lệnh là rất cần thiết.

Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh Đề án, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

3. Chính phủ nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em trình dự án Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em (sửa đổi); nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến các thành viên Chính phủ về dự án Luật.

Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em được ban hành từ năm 1991, qua 12 năm triển khai thực hiện, nhiều mục tiêu cải thiện đời sống vật chất và tinh thần

của trẻ em đã được thực hiện tốt; nhận thức về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được quán triệt và nâng cao; nhu cầu của trẻ em đã được đáp ứng toàn diện hơn. Tuy nhiên, trước đòi hỏi của thực tiễn và nhằm điều chỉnh những quan hệ mới phát sinh liên quan đến quyền lợi trẻ em, nhất là trẻ em dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa... Luật cần được sửa đổi, bổ sung để thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và phù hợp với đời sống xã hội.

Giao Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ tiếp tục hoàn chỉnh dự án Luật, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Chính phủ nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ trình Báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2003 và Chương trình công tác năm 2004; nghe Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và cả năm 2003.

Công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2003 có nhiều tiến bộ nổi bật, với những chuyển biến tốt, đồng bộ trên hầu hết các mặt công tác. Sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ vừa phát huy được trách nhiệm tập thể, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân; bảo đảm đoàn kết, dân chủ và cộng đồng trách nhiệm; điều hành với quyết tâm cao và có hiệu quả.

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2003 tiếp tục phát triển theo hướng tích cực, duy trì được mức tăng trưởng khá, tất cả các chỉ tiêu đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra. Sản xuất công nghiệp tăng cao, nông nghiệp phát triển ổn định, thị trường nội địa phát triển mạnh, xuất khẩu và vốn đầu tư phát triển tăng khá cao; thu ngân sách vượt dự toán, hoạt động tiền tệ tiến triển phù hợp với nhu cầu phát triển của nền kinh tế, giá cả ổn định. Hoạt động trong các lĩnh vực xã hội tiếp tục phát triển theo chiều hướng tích cực. Cuộc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí được chỉ đạo quyết liệt và có chuyển biến tốt. Lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước được củng cố; tiếp tục phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc đổi mới đất nước.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại mà Chính phủ cần kiên quyết chỉ đạo để khắc phục, đó là vấn đề kỷ luật, kỷ cương còn lỏng lẻo; tình trạng lãng phí trong đầu tư xây dựng và quản lý đất đai còn nhiều; việc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh còn chậm.

Phát huy những thành tựu đạt được trong năm 2003, để hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2004 mà Quốc hội đề ra, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ cần tập trung vào nhiệm vụ phát triển kinh tế nhanh, bền vững; phát huy tối đa các nguồn lực để chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao sức cạnh

tranh và hiệu quả đầu tư, ổn định kinh tế vĩ mô; chủ động đẩy nhanh tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo; tạo bước tiến mới trong cải cách hành chính, đề cao kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy nhà nước.

Các Bộ, ngành và địa phương cần chủ động cụ thể hóa các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo của Chính phủ vào ngành, lĩnh vực, địa bàn mình quản lý; triển khai sớm kế hoạch năm 2004 và tổ chức, chuẩn bị tốt để nhân dân cả nước đón Tết Nguyên đán vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm. Trong chỉ đạo thực hiện, cần tận dụng những thời cơ tốt để phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao hơn chỉ tiêu đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch năm năm 2001 - 2005.

5. Tại phiên họp này, Chính phủ cũng đã nghe, xem xét và thông qua các báo cáo về: tình hình tổ chức Đại hội thể dục, thể thao Đông Nam Á (SEA games) 22 tại Việt Nam; kết quả vòng đàm phán thứ 7 về gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) của Việt Nam; tình hình thị trường trong nước tháng 12, dự báo quý I năm 2004./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải